Logo Protea Image not found or type unknown

PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 613 | Ngày: 21/10/2026 21:40

Thông tin ca làm việc

Người tạo: Kiều Quốc Kiều

Doanh thu: 673.000 đ

Tiền mặt: 383.000 đ

Chuyển khoản Tingbox: 290.000 đ

Tiền cơm phần: 0 đ

Tiền ve chai: 0 đ

Tiền xe hơi: 0 đ

Doanh thu cả ngày: 3.668.100 đ

Tiền mặt cả ngày: 2.200.000 đ

Chuyển khoản cả ngày: 1.468.000 đ

Tiền cơm phần cả ngày: 0 đ

Tiền ve chai cả ngày: 0 đ

Tiền xe hơi cả ngày: 0 đ

Nguyên vật liệu cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
1	Bánh Orio	15.00 Cái	0.00 Cây	1.00 Cây	Bổ sung thực tế cuối ca
2	Bột Cacao	336.00 gram	0.33 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
3	Bột Đá Xay	238.00 gram	0.76 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
4	Bột Milk Foam	348.00 gram	0.65 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
5	Bơ Đậu Phộng	153.00 gram	0.23 hủ	1.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
6	Cà Phê	771.00 gram	1.23 túi	1.00 túi	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
7	Bánh thuyền hạt	3.00 gram	0.00 gói	0.00 gói	Bổ sung thực tế cuối ca
8	Sữa chua	26.00 gram	0.88 hủ	0.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
9	Mứt đào	151.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
10	Hồng Trà	589.00 gram	0.02 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
11	Soda	13.00 lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
12	Mứt yuzu cam vàng	636.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
13	Syrup Bạc Hà	151.00 ml	0.58 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
14	Syrup Lựu Đỏ	215.00 ml	0.69 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
15	Mứt Chanh Dây	369.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
16	Mứt Kiwi	179.00 ml	0.12 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
17	Mứt Mãng Cầu	727.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
18	Mứt Việt Quất	443.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
19	Mứt Xoài	452.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
20	Sữa Tươi Không Đường	282.00 ml	2.72 Hộp	1.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
21	Syrup Curacao	205.00 ml	0.60 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
22	Syrup Đào	317.00 ml	0.68 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
23	Mứt ổi hồng	585.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
24	Trà Ô Long	633.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
25	Nước suối	10.00 chai	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
26	Trà Ô Long Đào	403.00 gram	0.33 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
27	Trân Châu 3Q Ngọc Trai	1049.00 gram	0.48 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
28	Sốt Matcha	257.00 ml	0.59 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
29	Sốt Caramel	299.00 ml	0.53 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
30	Sốt Chocolate	837.00 ml	0.00 Chai	1.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
31	Syrup Táo	576.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
32	Bột Kem Muối	211.00 ml	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
33	Bánh yến mạch gạo lức đỏ vị socola	4.00 Hộp	0.00 bịch	0.00 bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
34	Mít xấy	1.00 bịch	0.00 bịch	0.00 bịch	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
35	mứt bắp nữ hoàng	561.00 ml	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
36	mứt hồng chín	775.00 ml	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
37	Bia Heineken bạc	9.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
38	Bia Heineken xanh	16.00 Lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
39	Cam	3779.00 gram	0.00 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
40	Cà Rốt	4599.00 gram	0.00 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
41	Bánh yến mạch gạo lức đỏ	4.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
42	Chanh vàng	366.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
43	Coca Cola	6.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
44	Dưa Hấu	3148.00	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
45	Pepsi	4.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
46	Trà dưỡng tâm	2.00 Gói	8.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
47	Trà dưỡng nhan	7.00 Gói	3.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
48	Bánh yến mạch gạo lức đỏ muối hồng	3.00 Bịch	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
49	Bột Matcha	424.00 gram	0.15 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
50	Trà lài	616.00 Gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
51	Rich lùn	498.00 ml	0.00 hộp	1.00 hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
52	Yaourt	26.00 Hủ	0.00 Hủ	0.00 Hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
53	Bánh dad	34.00 Gói	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
54	Cốt chanh	843.00 Gram	0.00 Gram	1.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
55	Mứt hạt dẻ cười	344.00 Gram	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
56	Sốt caramel muối	299.00 Gr	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
57	Syrup Atiso	923.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
58	Syrup Bí đao	159.00 Gr	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
59	Syrup vải	367.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
60	Syrup hazelnut	337.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
61	Syrup hoa hồng	650.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
62	Syrup trà xanh	153.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
63	Syrup vanilla	749.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
64	Sốt hạt dẽ cười	344.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

Người lập phiếu

.....

Người duyệt

.....